

Số: 38 /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát thực hiện lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistic

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2024; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 về thành lập Đoàn giám sát thực hiện lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistic” của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 406/BC-ĐGS ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát thực hiện lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistic; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung Báo cáo số 406/BC-ĐGS ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistic, với những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chủ yếu sau:

1. Kết quả thực hiện

1.1. Công tác triển khai lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistic theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (sau đây ghi tắt là Nghị quyết Đại hội) về lĩnh vực đột phá phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại mà tỉnh có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh¹ đã kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương để thực hiện lĩnh vực đột phá theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội.

1.2. Kết quả thực hiện phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics

a) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại

- Về phát triển chợ: Có 137 chợ đang hoạt động (chỉ tiêu 178 chợ), gồm 91 chợ nông thôn, 46 chợ thành thị. Trong đó, 01 chợ đầu mối, 7 chợ hạng 1 (chỉ tiêu 20 chợ), 28 chợ hạng 2 (chỉ tiêu 39 chợ) và 101 chợ hạng 3 (chỉ tiêu 119 chợ). Có 5 chợ được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trong năm 2023 tiếp tục thực hiện trong năm 2024².

- Về Trung tâm thương mại: Có 06 Trung tâm thương mại, 12 siêu thị được xây dựng theo quy hoạch, không tăng, không giảm so với thời điểm trước năm 2020 (chỉ tiêu có thêm 03 Trung tâm thương mại, 10 siêu thị).

- Về cửa hàng hiện đại: Có 285 cửa hàng tiện lợi do doanh nghiệp đầu tư theo chuỗi hệ thống, tăng 42 cửa hàng so với thời điểm trước năm 2020 và đạt 21% so với mục tiêu đề ra.

- Về hệ thống kho xăng dầu: Có 02 kho xăng dầu đang hoạt động và 15 cửa hàng bán lẻ xăng dầu (chưa đạt chỉ tiêu phát triển thêm 02 kho xăng dầu và 20 cửa hàng bán lẻ xăng dầu).

- Về sàn thương mại điện tử: Đã tổ chức Hội thảo: “Ra mắt Sàn giao dịch thương mại điện tử và Toàn cảnh thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (ecdn.vn) năm 2021”; hỗ trợ 40 gian hàng, với 228 sản phẩm, trong đó có 90 sản phẩm OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu (mục tiêu có ít nhất 500 đơn vị tham gia).

b) Kết quả thực hiện phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics

- Về cảng biển: Đã lập quy hoạch 45 cảng biển, trong đó: 18 cảng đã hoạt

¹ Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 31/12/2021 của Tỉnh ủy; Chương trình số 5247/CTR-UBND ngày 17/5/2021 và Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh.

² Chợ Vĩnh An - huyện Vĩnh Cửu; Nhà lồng chợ Xuân Lộc - huyện Xuân Lộc; Chợ Phú Hòa, Chợ 105 Phú Ngọc, chợ Thanh Sơn - huyện Định Quán.

động, 07 cảng đã có chủ trương đầu tư, 20 cảng chưa có chủ trương đầu tư.

- Về cảng cạn: Có 09 cảng cạn được phê duyệt quy hoạch, hiện có 05 cảng cạn đang hoạt động.

- Về đầu tư hạ tầng giao thông phục vụ phát triển dịch vụ logistics: Đã bàn giao 98,9% mặt bằng dự án cảng hàng không Quốc tế Long Thành; hoàn thành thông xe tuyến chính Phan Thiết - Dầu Giây; khởi công dự án thành phần 1 và 2, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, dự án thành phần 3 - đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh và 02 tuyến giao thông quan trọng (tuyến số 1 và tuyến số 2) kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành; cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, đường ĐT.763, đường Trục trung tâm thành phố Biên Hòa đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đặng Văn Tron, đường Hương lộ 2 nối dài - đoạn 1 - giai đoạn 1, đường ven sông Đồng Nai; lập Báo cáo nghiên cứu khả thi 03 dự án ĐT.770B, ĐT.773, ĐT.769 kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành và đường Vành đai 4 - TP.HCM.

- Về Phương án phát triển hệ thống logistics của tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đồng Nai có 04 trung tâm logistics, gồm: Trung tâm logistics Cảng Hàng không quốc tế Long Thành (phía Nam và phía Bắc), Trung tâm logistics Tổng kho trung chuyển miền Đông huyện Trảng Bom, Trung tâm logistics Khu dịch vụ hậu cần Cảng Phước An đã được tích hợp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics, có 03 cảng đang hoạt động theo mô hình logistics, gồm: ICD Tân Cảng - Long Bình, ICD Tân Cảng - Nhơn Trạch, ICD Cảng Đồng Nai.

c) Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đột phá về phát triển du lịch theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Theo quy hoạch, có 22 khu, điểm du lịch và 17 dự án du lịch đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, trong đó 06 dự án khu đô thị du lịch, 01 dự án bến tàu, 10 dự án điểm du lịch, tổng vốn đầu tư khoảng 19.000 tỷ đồng. Có 5.400 lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch.

- Kết quả thực hiện mục tiêu của Nghị quyết đến năm 2023: Khách nội địa: 2.655.300 lượt, đạt 65%. Khách quốc tế: 100.700 lượt, đạt 91%. Doanh thu 1.700 tỷ đồng, đạt 50%. Khách lưu trú: 575.000 lượt, đạt 71,8%. Thời gian lưu trú bình quân là 1,45 ngày/khách, đạt 90,6 %. Chi tiêu bình quân 620.000 đồng/khách, đạt 77,5 %.

- Kết quả dự kiến đạt được năm 2024: Khách nội địa: 3.290.000 lượt, đạt 80,4%; Khách quốc tế: 110.000 lượt, đạt 100 % nghị quyết. Doanh thu du lịch là 2.400 tỷ đồng, đạt 70,6 %. Khách lưu trú: 718.000 lượt, đạt 89,7%. Thời gian lưu trú bình quân của khách 1,52 ngày/khách, đạt 95%; chi tiêu bình quân: 700.000 đồng/khách, đạt 87,5 %.

- Dịch vụ lưu trú: Có 135 cơ sở lưu trú du lịch với tổng số 3.712 phòng, tăng 06 cơ sở, 432 phòng so với năm 2021.

- Dịch vụ lữ hành: Có 47 doanh nghiệp lữ hành nội địa, tăng 27 doanh nghiệp so với năm 2021, doanh nghiệp lữ hành quốc tế 15, tăng 11 doanh nghiệp so với năm 2021 và 04 chi nhánh, văn phòng đại diện du lịch của thành phố Hồ Chí Minh tại Đồng Nai.

d) Kết quả thực hiện phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao

Qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh cho thấy, báo cáo chỉ đánh giá kết quả thực hiện việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, chưa đánh giá được kết quả thực hiện phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

(Kèm theo phụ lục tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, du lịch, logistic)

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Việc triển khai thực hiện lĩnh vực đột phá phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics còn một số tồn tại, hạn chế, như sau:

2.1. Tồn tại, hạn chế

a) Hạn chế trong công tác chỉ đạo điều hành

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch triển khai đến các sở, ngành, địa phương thực hiện. Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số đơn vị, địa phương còn chưa quyết liệt, hiệu quả chưa cao. Việc cụ thể hóa nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh và một số địa phương còn chậm, nội dung chương trình, kế hoạch thực hiện còn chung chung, chưa bám sát mục tiêu theo Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 31/12/2021 của Tỉnh ủy, chưa cụ thể hóa đầy đủ đối với một số lĩnh vực như: y tế, giáo dục, giao thông vận tải, khoa học và công nghệ... trong chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; một số chỉ tiêu chưa phân bổ cụ thể cho từng địa phương³; một số chỉ tiêu giữa chương trình và kế hoạch đã ban hành chưa đồng bộ, thống nhất, dẫn đến việc xây dựng các chỉ tiêu phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trong giai đoạn 2021-2025 của từng địa phương⁴ chưa sát với tình hình thực tế, khó đánh giá kết quả thực hiện. Chưa đánh giá kết quả thực hiện dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao. Chưa xây dựng, xác định tiêu chí hiện đại trong phát triển thương mại, dịch vụ nên không đáp ứng được mục tiêu đề ra là phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại.

- Qua gần 04 năm triển khai thực hiện lĩnh vực đột phá về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics một số đơn vị, địa phương chưa bám sát các nhiệm vụ, giải pháp trọng

³ Có thêm 03 trung tâm thương mại, 10 siêu thị (vừa và nhỏ), 02 khu thương mại dịch vụ; có thêm 200 cửa hàng tiện lợi.

⁴ UBND thành phố Biên Hòa Kế hoạch số 15278/KH-UBND ngày 13/10/2022.

tâm trong chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành, chưa thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hàng năm theo quy định; chưa tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện trên địa bàn. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương chưa chặt chẽ, thiếu vai trò hướng dẫn của các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ đột phá; nhiều chỉ tiêu chung của tỉnh chưa được các sở, ngành tham mưu giao cho các địa phương để triển khai thực hiện. Một số dự án triển khai thực hiện nhiệm vụ đột phá trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, logistics mới chỉ được đưa vào quy hoạch, chưa triển khai thực hiện⁵. Ủy ban nhân dân tỉnh các sở, ngành liên quan chưa tổ chức kiểm tra, đánh giá những tồn tại, hạn chế để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các địa phương.

Những hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông - Vận tải, các sở ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

b) Hạn chế trong thực hiện phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại

- Công tác quản lý hoạt động thương mại, dịch vụ tại các chợ theo hướng văn minh, hiện đại trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ chợ đạt chuẩn chợ văn minh, chợ có điểm kinh doanh an toàn thực phẩm, chợ đăng ký tham gia dự án truy xuất nguồn gốc còn thấp so với chỉ tiêu đề ra⁶.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh còn nhiều chỉ tiêu chưa đạt mục tiêu đề ra, chưa có nhiều đột phá, như: chỉ tiêu chợ được công nhận chợ văn minh, chợ văn hóa, mới đạt 51,1%; chợ đạt tiêu chuẩn về môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm chưa đạt; chợ thực hiện theo mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý và khai thác chợ đạt 37,9 %; chưa thống kê được tỷ lệ hàng nông sản, thực phẩm được tiêu thụ tại các chợ bán lẻ; chưa hoàn thành việc xây dựng và đưa vào hoạt động chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây giai đoạn 2; chưa đạt chỉ tiêu phát triển thêm 02 kho xăng dầu; chưa thống kê được các cửa hàng tiện lợi do hộ kinh doanh đầu tư.

- Công tác vận động, tuyên truyền, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh để phát triển thương hiệu, mở rộng sản xuất kinh doanh chưa đạt hiệu quả cao, chưa đạt mục tiêu đề ra, chưa tạo được điểm nhấn theo hướng đưa các sản phẩm OCOP, đặc biệt là các sản phẩm truyền thống có thế mạnh của địa phương, như gồm Biên Hòa để quảng bá trên Sàn thương mại điện tử⁷; còn nhiều địa phương chưa có

⁵ Trung tâm logistics Cảng Hàng không quốc tế Long Thành tại phía Nam và phía Bắc, Trung tâm logistics Tổng kho trung chuyển miền Đông huyện Trảng Bom, Trung tâm logistics Khu dịch vụ hậu cần Cảng Phước An. 03 dự án ĐT.770B, ĐT.773 và ĐT.769 kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

⁶ Tại thời điểm giám sát, toàn tỉnh có 137 chợ, trong đó có 01 chợ đạt chuẩn chợ văn minh, tỷ lệ 0,72%; có 69 chợ đạt chuẩn chợ văn hóa, tỷ lệ 50,36%; 12 chợ có 63 điểm kinh doanh an toàn thực phẩm thí điểm, tỷ lệ 8,75%; 11 chợ đăng ký tham gia dự án truy xuất nguồn gốc, tỷ lệ 8,02%.

⁷ Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh mới hỗ trợ 40 gian hàng với 228 sản phẩm.

doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh⁸.

- Chưa phát huy được hiệu quả của thương mại điện tử để thúc đẩy thói quen mua sắm hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử và ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt khi mua sắm tại các chợ, cửa hàng. Quá trình triển khai thực hiện Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025 hiệu quả chưa cao, chưa đánh giá được chỉ tiêu thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử.

- Công tác xử lý giải tỏa các điểm kinh doanh tự phát, buôn bán hàng rong, kinh doanh lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè chưa được các địa phương xử lý dứt điểm, dẫn đến tình trạng kinh doanh tự phát⁹, bán hàng rong, lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè còn diễn ra phổ biến¹⁰, ảnh hưởng tới văn minh đô thị trên địa bàn.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2030 còn chậm, hiệu quả chưa cao, đến nay mới có 05 chợ được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, sửa chữa.

Những hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công thương, các sở ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương. Sở Công thương là cơ quan chủ trì có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch; tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ban hành; theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định; phối hợp với các sở ngành liên quan và các địa phương để tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhưng chưa kịp thời, dẫn đến qua gần 4 năm triển khai thực hiện nhiều chỉ tiêu thực hiện còn rất thấp, khó có khả năng hoàn thành mục tiêu đột phá đã xác định, nhất là mục tiêu “hiện đại”.

c) Hạn chế trong thực hiện phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics

- Theo mục tiêu quy hoạch phát triển mạng lưới trung tâm logistic của tỉnh tại Quyết định số 4538/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và tầm nhìn sau năm 2030, tỉnh có 07 trung tâm logistic chuyên dụng, đến nay có 03 trung tâm logistic đang hoạt động¹¹, 02 trung tâm logistic được quy hoạch giai đoạn 2021-2025 nhưng tiến độ thực hiện còn chậm, chưa hoàn thành¹², 02 dự án quy hoạch giai đoạn phát triển chưa phù hợp Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và chậm triển khai

⁸ Biên Hòa, Thống Nhất, Cẩm Mỹ, Nhơn Trạch.

⁹ Toàn tỉnh còn 60 điểm kinh doanh tự phát.

¹⁰ Đa số ở các địa phương, nhất là ở những địa phương có nhiều khu công nghiệp, số lượng công nhân đông (Biên Hòa, Trảng Bom, Long Thành, Nhơn Trạch..)

¹¹ ICD Tân Cảng Nhơn Trạch, ICD Tân Cảng Long Bình, ICD Công ty CP Dịch vụ cảng Đồng Nai.

¹² ICD Thái Bình shoes Tân Vạn dự kiến tháng 9/2024 mới hoàn thành xây dựng, ICD Cảng Phước An đang thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

thực hiện, nhiều lần điều chỉnh quy mô dự án nhưng chưa thông tin kịp thời đến cử tri dẫn đến cử tri phản ánh, kiến nghị nhiều¹³.

- Việc triển khai các dự án giao thông trọng điểm để đảm bảo kết nối với các trung tâm logistics của tỉnh và khu vực còn chậm¹⁴, chưa đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa, dịch vụ, thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông¹⁵.

- Các hoạt động liên quan đến dịch vụ logistics chậm triển khai thực hiện. Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh tổng diện tích đất dịch vụ tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh là 229,57 ha, trong đó diện tích đất dịch vụ còn trống, chưa sử dụng khoảng 132,36 ha (chiếm khoảng 57,65% trên tổng diện tích đất dịch vụ KCN). Kết quả thu hút dự án ngành logistics còn hạn chế, chưa đảm bảo mục tiêu phát triển dịch vụ logistics theo quyết định số 4538/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹⁶.

Những hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, Sở Công thương, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Giao thông - Vận tải là cơ quan chủ trì có trách nhiệm phối hợp các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các dự án logistics, các dự án giao thông kết nối các trung tâm logistics của tỉnh theo các kế hoạch đã ban hành; theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định; phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương để tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhưng chưa kịp thời, dẫn đến một số dự án giao thông kết nối các trung tâm logistics chậm triển khai thực hiện.

d) Hạn chế trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đột phá về phát triển du lịch theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương còn nhiều hạn chế, có lúc, có thời điểm chưa đồng bộ và quyết liệt¹⁷, một số địa phương chưa bám sát kế hoạch đã ban hành, chưa thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện bằng nhiều hình thức, nhưng nhìn chung hiệu quả chưa cao,

¹³ Trung tâm logistic ICD cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 2025-2030, Tổng kho trung chuyển Miền Đông giai đoạn sau năm 2030.

¹⁴ Dự án đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, đường vành đai 3, ĐT.770B, ĐT.773, ĐT. 769 kết nối cảng hàng không quốc tế Long Thành.

¹⁵ Nút giao thông Ngã tư Dầu Giây - ĐT.769, Nút giao công 11 và nút giao ngã tư Vũng Tàu để kết nối với các Trung tâm logistics.

¹⁶ Từ năm 2021 đến nay mới thu hút 11 dự án ngành Logistics với tổng diện tích 472.729,9 m², trong đó có 09 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký 246.359.466 USD và 02 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 935,42 tỷ đồng.

¹⁷ Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20/4/2022 UBND tỉnh; Vĩnh Cửu Kế hoạch số 1843/KH-UBND ngày 22/8/2022, Biên Hòa kế hoạch số 16556/KH-UBND ngày 04/11/2022, Trảng Bom Kế hoạch số 303/KH- UBND ngày 30/12/2022, Long Thành Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 06/6/2023...

đến nay, mới có dự án khu đô thị du lịch Sơn Tiên đi vào hoạt động giai đoạn 1, các dự án còn lại tiến độ đều chậm so với yêu cầu. Việc xây dựng các chuyên mục quảng bá, các chương trình truyền hình, phóng sự về du lịch để tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của tỉnh, ngoài tỉnh chưa nhiều, nên chưa thu hút được nhiều khách du lịch ngoài tỉnh.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển du lịch còn thấp, như: Chỉ tiêu khách nội địa đạt 80,4%, doanh thu du lịch đạt 70,6%, chỉ tiêu bình quân khách đạt 87,5%; chưa thu hút, mời gọi được nhiều nhà đầu tư có năng lực, uy tín đầu tư vào những dự án du lịch quan trọng của tỉnh¹⁸; nhiều dự án đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch chậm triển khai thực hiện¹⁹; nhiều dự án du lịch chưa phù hợp quy hoạch sử dụng đất, thiếu cơ sở pháp lý về thủ tục đất đai; còn 66 điểm du lịch tự phát²⁰.

- Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn kinh doanh du lịch, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm trong hoạt động du lịch của một số địa phương chưa thường xuyên, còn tổ chức, cá nhân chưa đảm bảo điều kiện kinh doanh về an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy²¹.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm trong việc tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ban hành; theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm nhưng chưa kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện, nhất là trong việc tham mưu mục tiêu phát triển du lịch của tỉnh và các địa phương, trong đó có một số mục tiêu chưa phù hợp với tình hình thực tế, dẫn đến khó hoàn thành và đạt mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2022-2025 theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy.

e) Hạn chế trong thực hiện phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao

Qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh cho thấy, báo cáo chỉ đề cập đến kết quả thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, không đánh giá được kết quả thực hiện về phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao.

Trách nhiệm trên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã ban hành; theo dõi, tổng hợp báo cáo

¹⁸ Đề án du lịch của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai.

¹⁹ Đường ven hồ Trị an, Đường 774B (cũ tri huyện Tân Phú phần ánh, kiến nghị nhiều lần), Đường ven sông cái, Đường 770B...

²⁰ Huyện Vĩnh Cửu 54 điểm, Định Quán 12 điểm.

²¹ Vĩnh Cửu kiểm tra 07 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cắm trại.

kết quả thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định, nhưng chưa kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc triển khai thực hiện.

2.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Năm 2020, 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tỉnh thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội nên hoạt động mua bán, kinh doanh tại các chợ, cửa hàng, trung tâm thương mại sụt giảm tác động không nhỏ đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về lĩnh vực đột phá phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2020, năm 2021²² không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Việc mời gọi đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ trên địa bàn một số địa phương còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp quan tâm, do e ngại sức mua thấp, hiệu quả đầu tư không cao; một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia Sàn thương mại điện tử tỉnh còn thụ động; thói quen thanh toán bằng tiền mặt khi mua sắm tại các chợ, cửa hàng của người dân còn chiếm tỷ lệ cao, tỷ lệ người dùng ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt còn hạn chế²³.

- Xuất phát điểm ngành du lịch của tỉnh Đồng Nai thấp, chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư có tiềm năng đầu tư những dự án lớn nên chưa tạo sự đột phá; một số dự án trọng điểm về du lịch còn vướng mắc về thủ tục pháp lý liên quan đến thuê môi trường rừng, đất rừng, giải phóng mặt bằng, đất quốc phòng, vướng quy hoạch...

- Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn có quy mô nhỏ lẻ, nên việc xây dựng thương hiệu, đầu tư công nghệ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng, chất lượng.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Việc cụ thể hóa nghị quyết, chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh còn chưa sát với kế hoạch của Tỉnh ủy; một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn chậm, có nơi chưa quyết liệt, chưa kịp thời. Nhận thức của lãnh đạo một số địa phương về thực hiện lĩnh vực đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh còn hạn chế, thiếu chủ động trong triển khai thực hiện. Trong khi đó, để thực hiện tốt nhiệm vụ đột phá cần phải có sự vào cuộc của các cấp, các ngành, nhất là chính quyền địa phương cấp xã, cấp huyện.

- Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương chưa thường xuyên, chặt chẽ, quá trình thực hiện chưa kịp thời giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập của các địa phương, dẫn đến kết quả thực hiện các mục tiêu theo chương trình kế hoạch

²² Năm 2020 là 6,67%, năm 2021 là 2,43% (mục tiêu là 10-11%).

²³ Năm 2022: Tỷ lệ doanh thu TMĐT/trên doanh thu bán lẻ đạt 7,61% đối với doanh nghiệp; đạt 9,17% đối với hộ gia đình (cá thể). Tỷ trọng doanh thu TMĐT toàn tỉnh/tổng doanh thu bán lẻ: 8,15%.

của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh còn thấp, chưa tạo đột phá, khó có khả năng hoàn thành trong nhiệm kỳ.

- Việc kiểm tra xử lý hoạt động du lịch tự phát, hoạt động buôn bán, kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè của một số địa phương chưa được chỉ đạo triển khai thực hiện một cách quyết liệt nên chưa được xử lý dứt điểm, triệt để.

- Chưa có giải pháp xử lý hữu hiệu đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án giao thông để kết nối với các Trung tâm logistics, các khu điểm du lịch của tỉnh²⁴.

- Quá trình triển khai một số cơ chế chính sách đã ban hành²⁵ còn chậm, chưa phát huy hiệu quả, chưa thu hút được người dân, doanh nghiệp tham gia.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Đối với Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, thành phố

Đề nghị Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện lĩnh vực đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; kịp thời kiến nghị các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc để tiếp tục thực hiện có hiệu quả lĩnh vực đột phá trong thời gian tới.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành. Tổ chức triển khai đồng bộ để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đột phá, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo đúng quy định, thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo kiểm tra việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện lĩnh vực đột phá của tỉnh.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu theo các chương trình, kế hoạch đã ban hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 31/2/2021 của Tỉnh ủy; cụ thể hóa đầy đủ các lĩnh vực dịch vụ cơ bản về y tế, giáo dục đào tạo, giao thông vận tải, khoa học và công nghệ,... theo kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Rà soát các văn bản đã ban hành để bổ sung các giải pháp và cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ của các địa phương cấp huyện, các sở ngành liên quan. Đánh giá, dự báo

²⁴ Nút giao thông Ngã tư Dầu Giây - ĐT.769, Nút giao công 11 và nút giao ngã tư Vũng Tàu và đường Bùi Văn Hòa vào khu ICD Tân Cảng Long Bình.

²⁵ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 về quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2030; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 về Quy định nội dung chi và mức hỗ trợ Chương trình Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Nghị quyết số 05/2023/HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, chính sách trong nông nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện.

những mục tiêu có khả năng đạt hay không đạt từ nay cho đến cuối nhiệm kỳ (năm 2025) để có giải pháp cụ thể thực hiện trong thời gian tới.

b) Về phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ văn minh, hiện đại

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 14/9/2022; Quyết định số 4025/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, phấn đấu từ nay cho đến cuối nhiệm kỳ thực hiện đạt và vượt các mục tiêu phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung các dự án khu thương mại, dịch vụ, chợ phù hợp với tình hình phát triển của từng địa phương, kịp thời bổ sung, cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng của từng địa phương làm cơ sở triển khai thực hiện. Bố trí quỹ đất phù hợp về vị trí, diện tích cho đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ hiện đại; hỗ trợ các nhà đầu tư mở rộng quy mô, nâng cấp các dự án hạ tầng thương mại đang hoạt động có hiệu quả; quan tâm tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư, cơ chế chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn.

- Tiếp tục chỉ đạo, đề nghị các đơn vị thực hiện rà soát, sắp xếp và tăng cường công tác quản lý hoạt động thương mại, dịch vụ tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại theo hướng văn minh, hiện đại. Ban hành tiêu chí về thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số vào phát triển thương mại, dịch vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp buôn bán, kinh doanh lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè; kiên quyết giải tỏa các điểm họp chợ tự phát, bán hàng rong làm ảnh hưởng đến văn minh đô thị, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai và các sàn thương mại điện tử lớn, uy tín để tăng cường công tác quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nông sản; xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường. Thúc đẩy, phát triển các hình thức thanh toán không sử dụng tiền mặt như thanh toán bằng ví điện tử, thanh toán qua mobile banking, thanh toán bằng thẻ, thanh toán bằng chuyển khoản ngân hàng,... khắc phục dần thói quen mua sắm bằng tiền mặt của người dân.

c) Về phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics

- Trên cơ sở quy hoạch tỉnh được Chính phủ phê duyệt chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát các dự án dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics đã được quy hoạch, nhất là những dự án hạ tầng giao thông quan trọng để bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tập trung

nguồn lực đầu tư, đảm bảo khả thi, hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai đồng bộ, kịp thời các trung tâm logistics, các dự án cơ sở hạ tầng logistic gắn với phát triển thương mại, dịch vụ, xây dựng mạng lưới logistics hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng kết nối các dịch vụ tại các Trung tâm logistics của tỉnh với các cảng biển, cảng hàng không, ga đường sắt và các đầu mối giao thông đường bộ, nhất là tập trung đầu tư hạ tầng kết nối với Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển hạ tầng giao thông đảm bảo kết nối quá trình vận chuyển hàng hóa, cung cấp dịch vụ, từng bước khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông. Tổ chức hiệu quả các điểm nút, đầu mối giao thông quan trọng như cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa, trạm chuyển tải đa phương thức.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực logistics và thu hút nhiều loại hình logistics, phân đầu đảm bảo tỷ lệ lực lượng lao động qua đào tạo ngành logistics theo mục tiêu đề ra.

d) Về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các kế hoạch đã ban hành để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức Đoàn thể, nhân dân trong quá trình thực hiện các mục tiêu về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng, phân đầu từ nay cho đến hết nhiệm kỳ thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục kêu gọi đầu tư các dự án phát triển du lịch trên địa bàn, trong đó tập trung tạo điều kiện phát triển nhiều loại hình du lịch mà tỉnh có lợi thế như: du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch về nguồn - tâm linh, du lịch nông nghiệp, nông thôn. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch để hình thành các sản phẩm du lịch mới hấp dẫn, đa dạng, có khả năng thu hút khách du lịch. Rà soát những dự án phát triển du lịch có quy mô lớn để có giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, sớm hoàn thành và đi vào hoạt động.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong quản lý và phát triển du lịch; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án phát triển du lịch. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ hướng dẫn viên, đội ngũ làm công tác quản lý nhà nước về du lịch; bồi dưỡng nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho lực lượng lao động trong lĩnh vực du lịch nhằm tạo dựng môi trường du lịch thân thiện để xây dựng hình ảnh, phát triển du lịch trong thời gian tới.

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong việc xây dựng nếp sống văn minh, bảo

đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh, an toàn cho khách du lịch, tạo dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để quảng bá hình ảnh, văn hóa, con người Đồng Nai, thương hiệu và xúc tiến du lịch; khuyến khích sử dụng công nghệ xanh, sạch, năng lượng tái tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch.

- Tăng cường tổ chức thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh du lịch, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách pháp luật của nhà nước về kinh doanh dịch vụ du lịch, đôn đốc các chủ đầu tư triển khai các dự án phát triển du lịch đúng tiến độ. Kiên quyết xử lý các trường hợp kinh doanh du lịch tự phát, các điểm du lịch không bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh, an toàn cho khách du lịch.

e) Về thực hiện phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao

Cần đánh giá cụ thể kết quả thực hiện việc phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao, trên cơ sở đó xây dựng, xác định cụ thể mục tiêu, chỉ tiêu trong phát triển đối với lĩnh vực này trong thời gian tới, đó là các vấn đề liên quan đến cung cấp dịch vụ về công nghệ sinh học, dịch vụ cung ứng giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; dịch vụ tư vấn về nông nghiệp công nghệ cao; dịch vụ cung ứng máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp...

3. Đối với UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành; cụ thể hóa các mục tiêu phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức Đoàn thể, nhân dân trong quá trình thực hiện các mục tiêu lĩnh vực đột phá phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics; về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Tăng cường công tác phối hợp với các sở ngành để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, phấn đấu từ nay cho đến hết nhiệm kỳ thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra theo các chương trình, kế hoạch đã ban hành, như: chỉ tiêu chợ được công nhận chợ văn minh, chợ văn hóa; chợ đạt tiêu chuẩn về môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm chưa đạt; chợ thực hiện theo mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý

- Tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư có năng lực, đầu tư, các dự án phát triển du lịch, dự án cung cấp dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án giao thông kết nối các trung tâm logistics, các khu điểm di lịch trên địa bàn, nhằm đáp ứng tốt nhu cầu luân chuyển hàng hóa, dịch vụ, hạn chế tình trạng ùn tắc giao thông.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số vào phát triển thương mại, dịch vụ; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản

xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh để phát triển thương hiệu, mở rộng sản xuất kinh doanh theo hướng đưa các sản phẩm OCOP để quảng bá trên sàn thương mại điện tử của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hình thành thói quen mua sắm hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử và ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt khi mua sắm tại các chợ, cửa hàng.

- Kiên quyết giải tỏa các các khu, điểm du lịch tự phát, các điểm họp chợ, bán hàng rong, buôn bán, kinh doanh lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Ban Công tác đại biểu;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực các huyện ủy, thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Báo ĐN, Đài PTTH ĐN;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TỔNG HỢP HIỆN ĐẠI - DU LỊCH - LOGISTICS
(Kèm theo Nghị quyết số 38 /NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thời điểm trước năm 2020	Chỉ tiêu đến năm 2025	Kết quả thực hiện đến 31/12/2023		
					Kết quả thực hiện	Đạt	chưa đạt
I	Thương mại dịch vụ						
01	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	%		8-10%	9-10%	x	
02	Phát triển thêm TT thương mại	cái	6	9	6		x
03	Siêu thị (nhỏ và vừa)	"	12	22	12		x
04	Khu thương mại dịch vụ	"	0	2	0		x
05	Phát triển chợ	"	166	178	137		x
	Hạng 1	"	9	20	7		x
	Hạng 2	"	30	39	28		x
	Hạng 3	"	126	119	101		x
	Chợ văn minh, chợ văn hóa	95%		169	51%		x
06	Điểm kinh doanh tự phát	điểm		0	60		x
07	Xây dựng chợ nông sản đầu mối Dầu Giây (giai đoạn 2)	Chợ	Đã hoàn thành GĐ1	Hoàn thành GĐ2	Chưa hoàn thành		x
08	Cửa hàng tiện lợi (có thêm)	Cửa hàng	243	200	42		x
09	Sàn Thương mại điện tử	Đơn vị		500	40		x
10	Thanh toán không dùng tiền mặt	%		đạt 50%	Chưa đánh giá		x
11	Kho xăng dầu	Kho	2	4	2		x
12	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu	Cửa hàng	15	20	15		x
II	Du lịch						
01	Khách tham quan	lượt	1,8 triệu	4,2 triệu	2,755	65%	
	Khách nội địa	lượt	1,750		2,655		
	Khách quốc tế	lượt	50		100		
02	Doanh thu	Triệu đồng	904	3,400	1700	50%	
03	Chỉ tiêu bình quân khách	ngàn đồng	480	800	620	77,5%	